TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 207/2017/HSPT
Ngày 26-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Các Thẩm phán: Ông **Đặng Văn Mạnh**

Ông **Võ Đình Thắng**

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông **Đoàn Công Quốc** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/9/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 177/2017/HSPT ngày 13/9/2017 đối với bị cáo Trần Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Trần Văn H (Bớp)**, sinh ngày 02/10/1996; Nơi ĐKNKTT: Tổ 30, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng; Chỗ ở: Tổ 14 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng; Số CMND: 201708832; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Trần Văn C và bà Trần Thị L, có vợ là Ngô Thị Thúy V; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/11/2016 sau khi chơi game tại quán Internet thì Nguyễn Hoàng Công L rủ Nguyễn Đoàn Văn H, Trần Văn H đi trộm cắp tài sản, H và Hải đồng ý. Cả bọn đi bộ đến đoàn đường Thạch L, phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng, khi đến gần trường Phan Bội C, L phát hiện xe mô tô Sirius BKS 43E1-241.03 trị giá 5.430.000 đồng của anh Lê Văn Đ không có người trông coi nên H đứng cảnh giới còn L và Nguyễn Đoàn Văn H đến lấy trộm. Sau khi nổ xe được thì H đi bộ về lại quán internet, còn L điều khiển xe trộm cắp được chở Nguyễn Đoàn Văn H rồi liên lạc với Trần Trọng N nhờ bán xe. Mặc dù biết tài sản là do trộm cắp mà có nhưng N đồng ý và liên hệ với người thanh niên tên Quốc Anh (không xác định được lai lịch) bán xe với giá 1.000.000đ nhưng không đủ tiền nên Quốc Anh đưa Nghĩa 500.000đ và 01 gói ma túy. Đến 22 giờ cùng ngày, N mang tiền và ma túy đến quán internet đưa cho H. H đem cất

gói ma túy tại quán nhưng CQĐT đã truy tìm và không có kết quả. Số tiền 500.000đ H cùng đồng bọn tiêu xài chung.

Ngoài ra, quá trình Điều tra xác định Trần Trọng N, Đặng Văn T cùng một số đối tượng khác còn nhiều lần đi trộm cắp tài sản là xe mô tô trên địa bàn quận S, Tp Đà Nẵng sau đó bán lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Tại Bản án sơ thẩm số 63/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; Điểm b, p, h Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Văn H** 12 (mười hai) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về phần hình phạt của các bị cáo Trần Trọng N, Đặng Văn Th nhưng các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 17/8/2017 bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn H có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo đảm bảo hợp lệ, cần được xem xét. Vào khoảng 14 giờ ngày 20/11/2016, Trần Văn H đã tham gia cùng Nguyễn Hoàng Công L và Nguyễn Đoàn Văn H trộm cắp 01 xe mô tô trị giá 5.430.000 đồng. Vì vậy Bản án sơ thẩm số 63/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Tuy nhiên xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là không lớn. Do đó mức án 12 tháng tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo Trần Văn H thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là đúng và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn H cũng khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 20/11/2016, tại đường Thạch L, phường P, quận S, Trần Văn H đã cùng với Nguyễn Hoàng Công L, Nguyễn Đoàn Văn H lấy trộm 01 xe mô tô trị giá 5.430.000 đồng của anh Lê Văn Đ. Do đó, Bản án sơ

thẩm số 63/2017/HSST ngày 09/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo Trần Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đồng thời áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng tại điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, đảm bảo tính răng đe, phòng ngừa tội phạm. Các quyết định của Bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên hình phạt của bị cáo như Bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm b, p, h Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Trần Văn H** 12 (mười hai) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Đà Nẵng;*
- *VKSND quận Sơn Trà;*
- *Công an thành phố Đà Năng;*
- *Công an quận Sơn Trà;*
- *PV27; PC81 công an thành phố;*
- *Toà án nhân dân quận Sơn Trà;*
- *Chi cục THA DS quận Sơn Trà;*
- *Sở tư pháp TPĐN;*
- *TB kết quả xét xử;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: HS; HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Cảnh